



Phòng Phân tích
research@gtjas.com.vn
17/06/2025

Cập nhật Cuộc chiến Israel- Iran tháng 06/2025:

Tổng hợp thông tin chính:

- Như vậy cuộc chiến Israel – Iran đã kéo sang ngày thứ 5. Đây là tiếp nối của các căng thẳng Trung Đông, khu vực gần như chưa bao giờ yên tĩnh súng trong mấy chục năm qua, và là chuỗi bất ổn mới của thế giới. Mặc dù có một số phát biểu cũng như nỗ lực của các quốc gia nhằm làm hạ nhiệt, diễn biến cuộc chiến vẫn đang hết sức căng thẳng với nhiều bất định cũng như tiềm năng kéo theo sự tham gia của các cường quốc lớn.
- **Chương trình hạt nhân của Iran là một tâm điểm của cuộc xung đột Israel – Iran lần này.** Chương trình này được khởi động từ những năm 1950 dưới sự dẫn dắt của Hoa Kỳ với sáng kiến “Nguyên tử vì Hòa bình”. Mặc dù vậy, các nỗ lực phát triển hạt nhân của Iran bị nghi ngờ là có mục đích quân sự.
- **Cuộc chiến Israel – Iran có thể khá bất ngờ về thời điểm, tuy nhiên xét trên mức độ căng thẳng giữa hai quốc gia cũng như việc tiến triển của chương trình hạt nhân của Iran, cho thấy đây là một cuộc chiến có thể được báo trước.**
- **Phản ứng của thị trường toàn cầu: Giá dầu tăng shock, dòng tiền chảy vào các tài sản trú ẩn như vàng và USD, tâm lý risk-off dâng cao**
- **Đối với Việt Nam,** tuy không liên quan trực tiếp tới cuộc chiến, tác động tiêu cực của việc gia tăng giá dầu, cũng như rủi ro toàn cầu bị cuốn vào một vòng xoáy xung đột quân sự mới (gần đây đã có các căng thẳng giữa Thái Lan – Campuchia và trước đó là Ấn Độ - Pakistan) có thể tác động xấu tới các chuỗi sản xuất, thương mại toàn cầu cũng như làm giảm nhu cầu đầu tư tới các thị trường mới nổi của nhà đầu tư thế giới. Ở chiều ngược lại, có thể Hoa Kỳ sẽ cân nhắc các mức thuế quan ưu ái hơn với các nước khi áp lực lạm phát do giá dầu tăng gây áp lực lên mức sống của người tiêu dùng nước này.
- **Một số lĩnh vực được đánh giá chịu tác động bao gồm: phân bón, vận tải-logistics, năng lượng, sản xuất.**



CHI TIẾT BÁO CÁO

Như vậy cuộc chiến Israel – Iran đã kéo sang ngày thứ 5. Đây là tiếp nối của các căng thẳng Trung Đông, khu vực gần như chưa bao giờ yên tĩnh súng trong mấy chục năm qua, và là chuỗi bất ổn mới của thế giới. Mặc dù có một số phát biểu cũng như nỗ lực của các quốc gia nhằm làm hạ nhiệt, diễn biến cuộc chiến vẫn đang hết sức căng thẳng với nhiều bất định cũng như tiềm năng kéo theo sự tham gia của các cường quốc lớn. Chúng ta có thể nhìn nhận lại lịch sử cuộc chiến này qua các cột mốc chính như sau:

I. Lịch sử Israel

Israel là một quốc gia của dân Do Thái, tồn tại ở khu vực Trung Đông với thủ đô là Jerusalem từ trước Công nguyên. Sau đó, do chiến tranh loạn lạc, người Do Thái đã di cư đi khắp các nước trên thế giới, và gần như không còn sinh sống ở Jerusalem nữa. Khu vực này sau này chủ yếu là người Hồi giáo sinh sống. Cũng phải nói, Jerusalem là thánh địa của 3 tôn giáo lớn: Do thái giáo, Thiên chúa giáo và Hồi giáo, trong đó Thiên chúa giáo chiếm khoảng 31% dân số toàn thế giới, theo sau là Hồi giáo (24%).

Lịch sử đã nhiều lần ghi nhận nỗ lực của Thiên chúa giáo nhằm giành lại Jerusalem, nổi bật nhất là các cuộc Thập tự chinh của các quý tộc Châu Âu từ thế kỷ XI đến thế kỷ XIII. Dù có giai đoạn Thiên chúa giáo đã giành lại Jerusalem, thành phố này sau đó quay trở lại dưới sự quản lý của người Hồi giáo.

Người Do Thái sau nhiều thiên niên kỷ sinh sống khắp nơi trên toàn thế giới, vào cuối thế kỷ XIX với chủ nghĩa Zionism (Zion là tên theo tiếng Do Thái của Jerusalem), đã xuất hiện phong trào di cư về khu vực của đế quốc Ottoman cũ, và sau này là khu vực Palestine do người Anh kiểm soát. Dưới sự ủng hộ của người Anh, phong trào di cư của người Do Thái về vùng đất này đã gia tăng, đặc biệt là sau sự kiện diệt chủng người Do Thái trong chiến tranh thế giới lần thứ 2.

Vào ngày 14 tháng 05 năm 1948, quốc gia Israel hiện đại đã được tuyên bố thành lập dưới sự chấp thuận của Đại hội đồng Liên Hiệp quốc, phân chia khu vực Palestine do người Anh kiểm soát thành khu vực của người Do Thái và khu vực của người Arab riêng biệt. Jerusalem được đặt dưới quyền quản lý của quốc tế. Các lãnh đạo Do Thái chấp thuận phương án này, trong khi các quốc gia Arab theo Hồi giáo và người Palestine phản đối, dẫn tới nhiều cuộc chiến sau này.

II. Một số cuộc chiến lớn giữa Israel và các nước trong khu vực

1. Cuộc chiến 1948 giữa các nước Arab và Israel (05/1948 – 03/1949)

Do bất đồng của quyết định tại Đại hội đồng Liên Hiệp quốc, các quốc gia Arab gồm Ai Cập, Jordan, Syria, Lebanon và Iraq tiến hành tấn công Israel. Kết quả cuộc chiến này là Israel chiến thắng liên minh Arab, bảo vệ được khoảng 78% lãnh thổ được trao cho nước này theo Công ước Palestine (khoảng 21,000 km²). Trong khi đó, Jordan kiểm soát Bờ Tây và khu phía Đông Jerusalem, Ai Cập chiếm Gaza và khoảng 700,000 người Palestine phải rời bỏ quê hương hoặc đi tị nạn.

2. Khủng hoảng kênh đào Suez (10-11/1956)

Lần này, Ai Cập quốc hữu hóa kênh đào Suez, khiến Israel, Pháp và Anh tấn công lấy lý do chống lại mối đe dọa cho hàng hải các nước này cũng như do Ai Cập ủng hộ các nhóm vũ trang chống Israel. Lần này, Israel ban đầu chiến được bán đảo Sinai và dải Gaza nhanh chóng, tuy nhiên rút quân dưới áp lực quốc tế dẫn đầu bởi Mỹ và Liên bang Xô Viết. Cuộc chiến này không thay đổi lãnh thổ các quốc gia nhưng tăng cường ảnh hưởng trong khu vực của Tổng thống Ai Cập Nasser cũng như thể hiện sức mạnh quân sự của Israel.

3. Cuộc chiến Sáu ngày (5-10/06/1967)



Căng thẳng khu vực lên cao bao gồm việc Ai Cập chặn eo biển Tiran, trục xuất quan sát viên hòa bình của UN và gia tăng hoạt động quân sự của khối Arab khiến Israel tấn công phủ đầu. Trong vòng 6 ngày nước này đã tiêu diệt toàn bộ không quân Ai Cập, kiểm soát bán đảo Sinai và dải Gaza từ Ai Cập, Bờ Tây và Đông Jerusalem từ Jordan, và cao nguyên Golan từ Syria. Sau cuộc chiến này, Israel tăng gấp 3 diện tích lãnh thổ (67,000 km²) và không có thỏa ước hòa bình nào được ký kết, tạo cơ sở cho các xung đột lãnh thổ sau này.

4. Cuộc chiến Yom Kippur (6-25/10/1973)

Ai cập và Syria muốn lấy lại các lãnh thổ đã mất nên bất ngờ tấn công Israel trong dịp lễ Yom Kippur là ngày lễ quan trọng nhất của Do Thái giáo. Cuộc chiến này được các nước Arab hỗ trợ. Ban đầu Ai Cập chiếm được bán đảo Sinai và cao nguyên Golan, nhưng sau đó Israel phản công chiếm lại. Thỏa thuận hòa bình do Mỹ - Liên bang Xô Viết dẫn đầu đã chấm dứt các cuộc giao tranh, với việc Ai Cập kiểm soát lại một phần khu vực Sinai. Đa số lãnh thổ tranh chấp vẫn do Israel kiểm soát. Thỏa thuận Trại David 1978 dẫn tới việc Ai Cập và Israel ký thỏa ước hòa bình 1979, là thỏa ước đầu tiên giữa Israel và một nước thuộc khối Arab.

5. Chiến tranh Lebanon (1982 và 2006)

a. Cuộc chiến Lebanon đầu tiên (1982)

Israel tấn công Lebanon nhằm tiêu diệt lực lượng giải phóng Palestine (PLO), hoạt động ở khu vực phía Nam Lebanon trong bối cảnh nước này đang trải qua nội chiến. Syria và quân đội Lebanon gián tiếp tham gia hỗ trợ. Kết quả là PLO phải chuyển tới khu vực Tunisia, và Israel kiểm soát miền Nam Lebanon cho tới những năm 2000. Cuộc chiến này dẫn tới sự trỗi dậy của Hezbollah, một nhóm Hồi giáo dòng Shia do Iran hỗ trợ.

b. Cuộc chiến Lebanon thứ hai (2006)

Lực lượng Hezbollah tấn công vượt biên giới dẫn tới Israel phản công. Phía Iran và Syria hỗ trợ Hezbollah trong công tác quân nhu. Lần này, Liên Hiệp quốc đã đàm phán một thỏa thuận ngừng bắn và không có thay đổi về lãnh thổ.

Từ năm 1973, sau cuộc chiến Yom Kippur, các quốc gia Arab đã lần lượt ký thỏa ước hòa bình với Israel bao gồm Jordan (1994), thỏa thuận Abraham (2020) bình thường hóa quan hệ Israel với UAE, Bahrain, Sudan và Morocco, giảm thiểu sự thù địch của khối Arab.

Bên cạnh đó, Iran, một quốc gia Hồi giáo không thuộc khối Arab (do thuộc dòng Hồi giá Shia, không giống như các quốc gia Arab đa phần là Hồi giáo Sunni), đã liên tục hỗ trợ các nhóm vũ trang chống Israel như Hezbollah (tại Lebanon), Hamas (Gaza) và Hồi giáo Jihad.

Căng thẳng giữa các nhóm này lên cao vào 2023-2024 khi:

- Năm 2023 Hamas tấn công Israel ở Gaza vào 07/10/2023. Hai bên liên tục tấn công gây thiệt hại nghiêm trọng về người.
- Căng thẳng giữa Israel và Iran lên cao vào năm 2024 khi Iran bắn tên lửa trực tiếp vào Israel (tháng 04 và 10/2024) sau khi Israel tấn công bằng không quân vào mục tiêu của Iran tại Syria. Mặc dù vậy không có cuộc chiến nào chính thức nổ ra giữa hai nước.
- Từ cuối 2024 đến nay, Israel đã liên tục tấn công các quốc gia khu vực như Gaza (nhóm hồi giáo Hamas), Lebanon (Hezbollah), Syria và Iran nhằm mục tiêu tiêu diệt các lực lượng đối nghịch.

III. Iran và chương trình hạt nhân

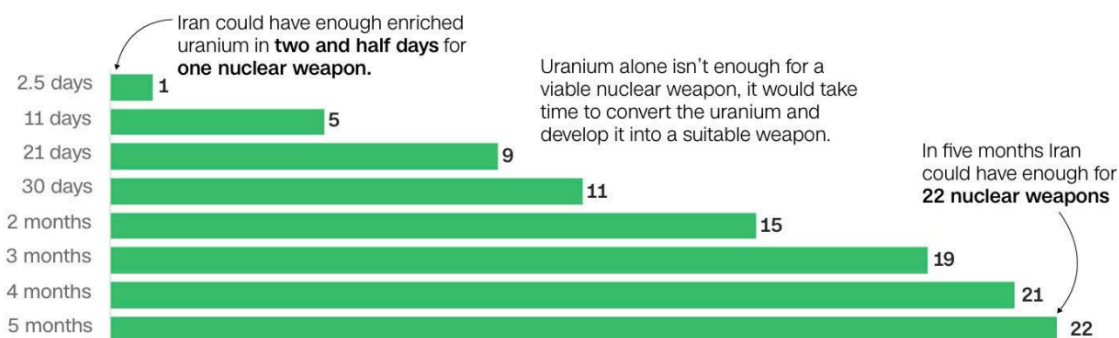
Chương trình hạt nhân của Iran là một tâm điểm của cuộc xung đột Israel – Iran lần này. Chương trình này được khởi động từ những năm 1950 dưới sự dẫn dắt của Hoa Kỳ với sáng kiến “Nguyên tử vì Hòa bình”. Mặc dù vậy, các nỗ lực phát triển hạt nhân của Iran bị nghi ngờ là có mục đích quân sự. Tính đến nay Iran đã phát triển 6 cơ sở hạt nhân chính bao gồm Natanz, Fordow, Bushehr, Arak, Isfahan và Parchin. Dù Iran khẳng định các hoạt động nghiên cứu hạt nhân của mình là vì mục đích hòa bình, cộng đồng quốc tế vẫn thể hiện sự quan ngại. Nhiều lệnh cấm vận đã được đưa ra chống lại Iran do chương trình hạt nhân từ đầu những năm 2000:

- Trước Thỏa ước hành động tập thể chung JCPOA năm 2015, Liên Hiệp quốc đã đặt các lệnh cấm vận lên Iran vào các năm 2006, 2010 khi phát hiện ra các hoạt động làm giàu uranium của Iran vốn được giấu kín từ trước. Các lệnh cấm vận này nhằm vào việc hạn chế cung cấp vũ khí, đóng băng tài sản cũng như cấm chuyển giao công nghệ hạt nhân và tên lửa cho Iran.
- Hoa Kỳ áp đặt các lệnh cấm vận lên ngành ngân hàng, khai thác dầu và năng lượng của Iran, đáng kể nhất là Đạo luật Trừng phạt, giải trình và thoái vốn toàn diện với Iran năm 2010.
- EU cũng đưa ra các lệnh cấm nhập khẩu dầu từ Iran (2012), phong tỏa các tài sản của NHTW nước này cũng như nghiêm cấm trao đổi các tài liệu liên quan tới hạt nhân.

Vào năm 2015, Iran và 6 quốc gia bao gồm Hoa Kỳ, Anh, Pháp, Đức, Trung Quốc và Nga ký kết thỏa ước hành động tập thể chung JCPOA, theo đó các hạn chế về hạt nhân được dỡ bỏ đồng thời Iran đồng ý hạn chế chương trình làm giàu uranium của mình. Iran cũng có thể tiếp cận lại 100 tỷ USD tài sản đang bị phong tỏa cũng như quay trở lại xuất khẩu dầu mỏ.

Vào năm 2018, dưới chính quyền mới của ông Trump, Hoa Kỳ tuyên bố rút khỏi JCPOA và tăng cường “áp lực tối đa” lên Iran bao gồm các cấm vận về dầu mỏ và khí đốt, ngân hàng cũng như các cá nhân/pháp nhân liên quan đến chương trình hạt nhân của Iran. Để đáp trả, Iran đã tái khởi động chương trình hạt nhân và đưa mức làm giàu uranium lên 60% từ mức 3.67% theo thỏa thuận trước đó, cũng như hạn chế các nhân viên IAEA tiếp cận cơ sở của mình. Dưới các chương trình cấm vận, khoảng 90% dầu mỏ của Iran khai thác gần đây được xuất khẩu cho đối tác truyền thống là Trung Quốc.

How long would it take for Iran to have weapons-grade uranium



Note: Data is from the latest International Atomic Energy Agency monitoring report for each each year and is current as of May 17, 2025. Values represent production of enriched uranium material. Building a nuclear weapon would require more time before it was viable.

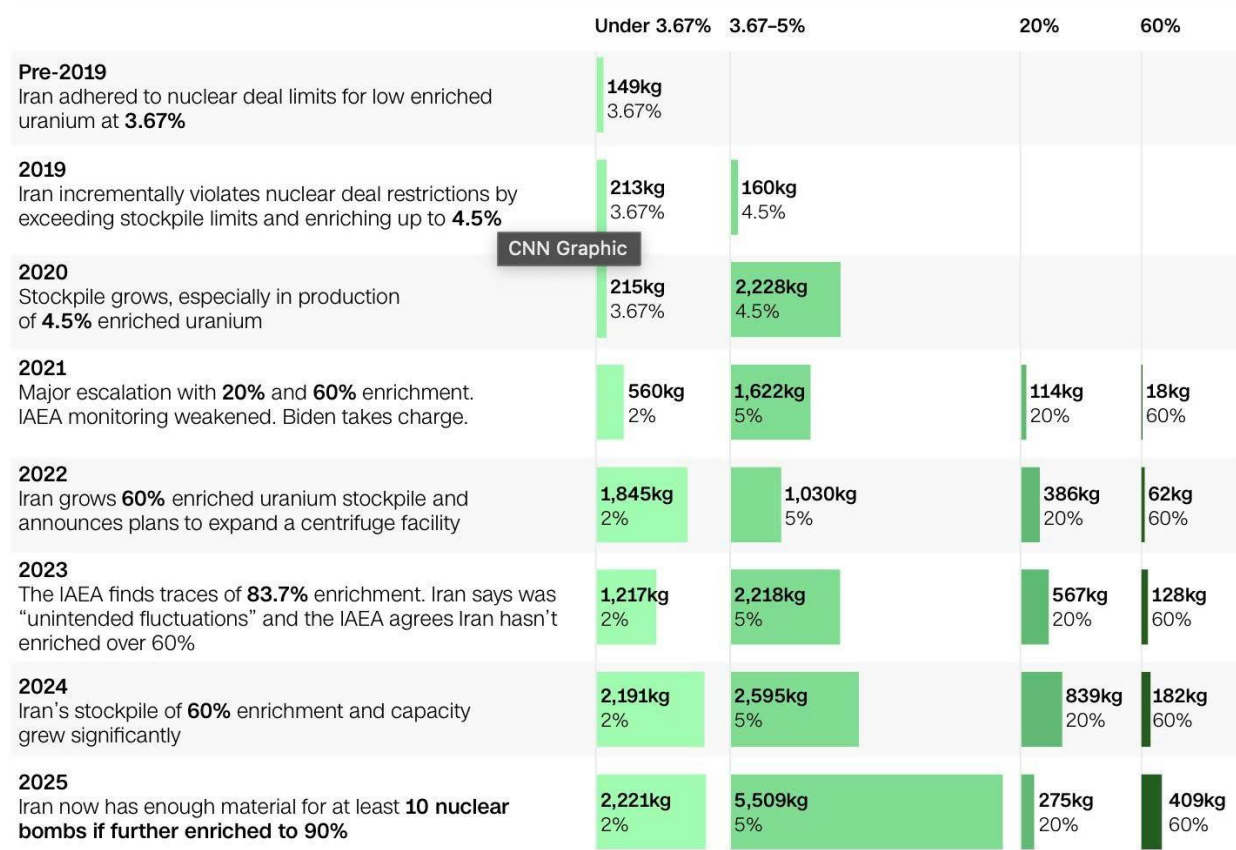
Source: International Atomic Energy Agency, Wisconsin Project on Nuclear Arms Control's Iran Watch, Institute for Science and International Security

Graphic: Lou Robinson and Mostafa Salem, CNN

Iran is closer than ever to a nuclear weapon

Iran has significantly ramped up its uranium enrichment program since Donald Trump withdrew from a nuclear agreement in 2018. It started with about 150kg of uranium enriched to 3.6% – which is sufficient for nuclear reactors and a peaceful nuclear program – and now has 50 times its 2018 level.

How Iran's nuclear enrichment program has developed since 2018



Tính đến tháng 03/2025, Iran được cho là đang sở hữu khoảng 275-400kg Uranium được làm giàu 60%, đủ để sản xuất 6 – 10 quả bom hạt nhân, dự kiến Iran có thể sản xuất được vũ khí hạt nhân trong vài tuần tới.

IV. Xung đột Israel – Iran dâng cao từ ngày 13/6/2025

Với lịch sử căng thẳng giữa hai quốc gia, đồng thời cùng với các bước tiến về làm giàu uranium của Iran, Israel đánh giá đây là một sự đe dọa nghiêm trọng tới an ninh quốc gia này. Vào ngày 13/06/2025, Israel dưới sự ra lệnh của Tổng thống Benjamin Netanyahu đã tiến hành chiến dịch quân sự Rising Lion tấn công thẳng vào các cơ sở hạt nhân của Iran. Bên cạnh đó, Mossad, cơ quan tình báo Israel cũng đã điều khiển các thiết bị không người lái cũng như tên lửa tấn công và tiêu diệt nhiều lãnh đạo cao cấp của lực lượng quân sự Iran.

Cuộc tấn công này của Israel diễn ra trong bối cảnh Iran và Hoa Kỳ dự kiến sẽ có cuộc đối thoại để tháo gỡ các bất đồng về chương trình hạt nhân trong 2 ngày tới. Ban đầu Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump được cho biết là không được thông báo về cuộc tấn công của Israel, tuy nhiên sau đó các tuyên bố của ông thay đổi ám chỉ mình đã biết về cuộc tấn công.



Để trả đũa, Iran đã liên tục phóng tên lửa vào lãnh thổ Israel với chiến lược True Promise 3, và hai nước liên tục tấn công lẫn nhau với việc Israel tận dụng lợi thế về không quân của mình để tấn công các cơ sở Iran, trong khi Iran dựa vào kho tên lửa với nhiều loại vũ khí hiện đại để gây tổn thất cho Israel.

Trước khi cuộc chiến diễn ra, Israel được cho là sở hữu hệ thống phòng không chống tên lửa hết sức tiên tiến gồm nhiều tầng bao gồm:

- Hệ thống Vòm sắt (Iron Dome): ngăn chặn tên lửa tầm gần và máy bay không người lái
- Hệ thống David's Sling: Chống các loại tên lửa tầm trung và tầm xa, tên lửa hành trình và tên lửa đạn đạo chiến lược
- Hệ thống Arrow 2 và Arrow 3: Chống các tên lửa đạn đạo tầm ngắn tới tầm dài, bao gồm cả tên lửa đạn đạo xuyên lục địa và tầm cao
- Hệ thống Dầm sắt (Iron Beam): sử dụng công nghệ laser để chống tên lửa, máy bay không người lái và đạn pháo với chi phí thấp
- Hệ thống phòng thủ tên lửa khu vực tầm cao (THAAD): được Mỹ cung cấp nhằm ngăn chặn tên lửa đạn đạo tầm ngắn và tầm trung khi các vũ khí này chuẩn bị tiếp cận mục tiêu.
- Ngoài ra còn một số hệ thống khác như Patriot, Red Sky, Skysonic, Arrow 4 đang được phát triển hoặc có ít thông tin.

Trong khi đó, Iran không có lực lượng không quân mạnh, nên khó ngăn cản máy bay của Israel. Ngược lại, diện tích lớn của quốc gia này (khoảng 1,648,195 km²) khiến cho lực lượng không quân Israel khó có thể kiểm soát toàn bộ khu vực.

Mặc dù tiêu diệt được nhiều đại tướng chỉ huy các chương trình quân sự của Iran cũng như các quan chức cao cấp, phía Israel đã **thất bại trong việc phá hủy các cơ sở hạt nhân của Iran**, đặc biệt là cơ sở Fordow nằm sâu trong các dãy núi. Trong khi đó, Iran bắn các tên lửa thông thường và tên lửa siêu thanh March 6 vào thủ đô Tel Aviv và các thành phố lớn, cơ sở lọc dầu chiến lược của Israel gây ra thiệt hại về cơ sở hạ tầng nghiêm trọng.

Chiến lược tên lửa của Iran được cho là bắn khoảng 2-300 tên lửa mỗi lần bao gồm:

- 90% là các tên lửa loại cũ với chi phí thấp
- Khoảng 10% là tên lửa siêu thanh loại mới có khả năng gây tổn thất cao

Mục đích của các tên lửa thông thường là nhằm làm rối loạn và hạn chế khả năng đánh chặn của hệ thống phòng thủ của Israel, trong khi đó các tên lửa siêu thanh sẽ tấn công gây ra tổn thất lớn cho các hệ thống của đối thủ. Chiến lược này được cho là đã thành công khiến nhiều tên lửa của Iran xuyên thủng hàng phòng thủ của Israel, tấn công vào khu vực thủ đô Tel Aviv và ngoại ô trong đó có tòa nhà quân sự HaKirya, địa điểm cho là tương đương Lầu Năm Góc của Hoa Kỳ, và khu vực cảng cũng như nhà máy lọc dầu ở Haifa.

Phản ứng của các bên

Các nước trên thế giới có sự chia rẽ trong cuộc chiến giữa Israel và Iran, với nhiều nước Châu Âu và Hoa Kỳ lên án Iran. Thụy Điển là quốc gia đầu tiên ở Châu Âu lên tiếng phản đối Israel tấn công, trong khi đó Trung Quốc cũng lên án Israel và kêu gọi các giải pháp hòa bình. Nhiều quốc gia Trung Đông cũng ủng hộ Iran nhưng cũng có một số quốc gia thận trọng trong các công bố.

Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump gần đây trong các thông báo trên mạng xã hội đã kêu gọi công dân Hoa Kỳ sớm di tản khỏi thủ đô Iran là Tehran, đồng thời nước này đã cử Tàu sân bay Nimitz tới khu vực này. Nhiều máy bay tiếp liệu của nước này (trên 20 máy bay) cũng được ghi nhận đang di chuyển tới khu vực,



theo thông tin không chính thức có thể là để đáp lại lời kêu gọi của Israel để sử dụng các vũ khí cao cấp như máy bay ném bom chiến lược B2 để tấn công vào Fordow vốn nằm sâu trong lòng núi.

Trong các quốc gia Hồi giáo, Pakistan thể hiện thái độ ủng hộ mạnh mẽ với Iran, tuyên bố sẽ đáp trả hạt nhân nếu Israel tấn công bằng vũ khí nguyên tử vào Iran. Trong khi đó, theo sau các tuyên bố ủng hộ Israel của Hoa Kỳ, Nga và Trung Quốc cũng đang yêu cầu người dân 2 nước nhanh chóng rời khỏi Israel theo đường bộ là cách duy nhất để ra khỏi biên giới nước này hiện tại.

V. Đánh giá về cuộc chiến và các tác động

Cuộc chiến Israel – Iran có thể khá bất ngờ về thời điểm, tuy nhiên xét trên mức độ căng thẳng giữa hai quốc gia cũng như việc tiến triển của chương trình hạt nhân của Iran, cho thấy đây là một cuộc chiến có thể được báo trước.

Cho đến nay, nỗ lực của cộng đồng quốc tế để tìm kiếm một giải pháp hòa bình, làm dịu căng thẳng dường như khá yếu ớt, do các cường quốc cũng đang vướng bận vào những vấn đề khu vực hoặc không có mong muốn tham gia vào các xung đột quân sự. Vì vậy, khó có thể có một thỏa thuận hòa bình mà không có tổn thất lớn cho các bên tham gia.

Tính đến ngày xung đột thứ 5, có vẻ như cả hai nước với các phương tiện phi hạt nhân hiện tại đều không đạt được ưu thế lớn trên chiến trường, trừ trường hợp bất ngờ sử dụng vũ khí hạt nhân hoặc tham chiến của một bên thứ ba như Hoa Kỳ, thì cuộc chiến này có thể sẽ kéo dài dẫn tới sự bất định của nguồn cung dầu mỏ và khí đốt của khu vực.

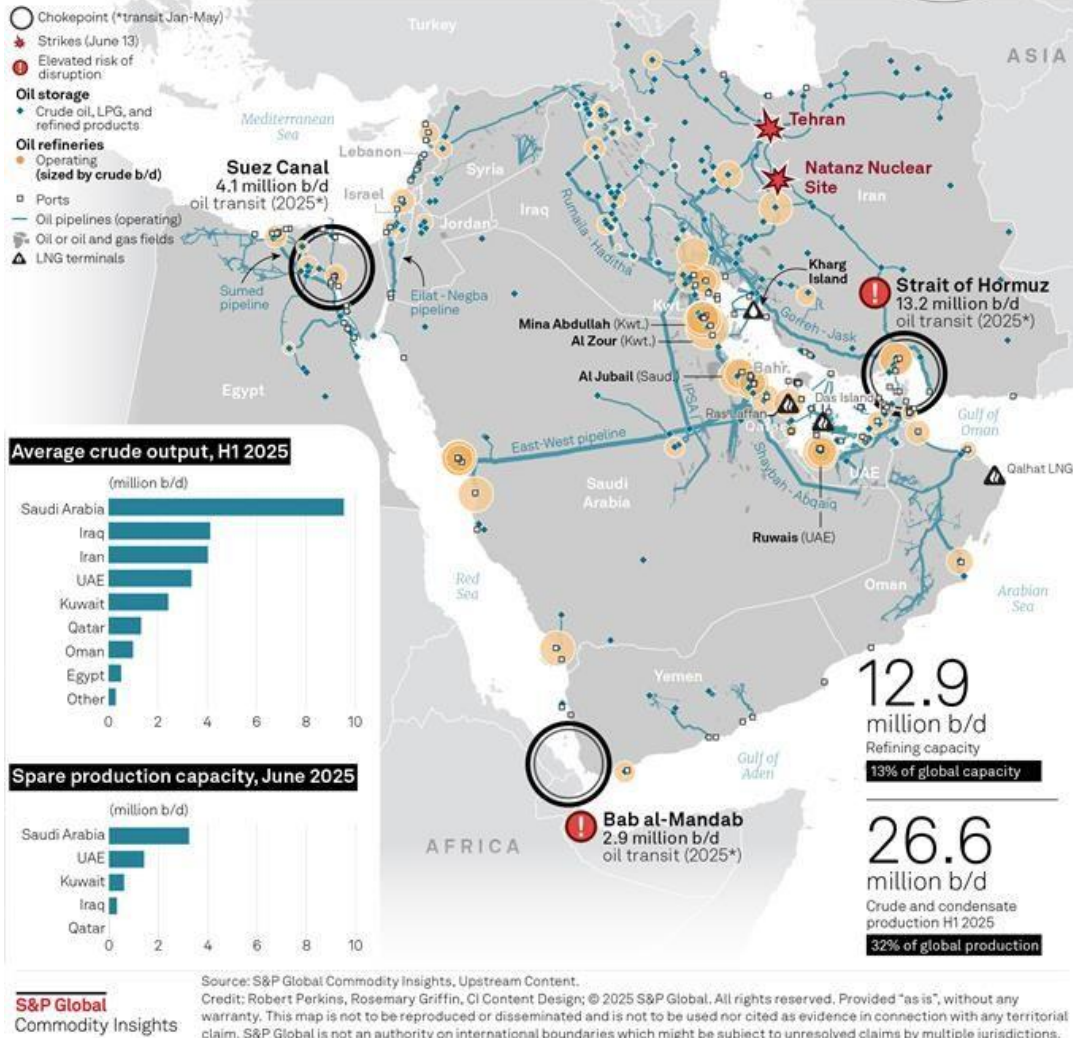
Ảnh hưởng của các cuộc tấn công đến khả năng sản xuất và cung ứng dầu của Iran

Các cuộc tấn công của Israel đến các cơ sở dầu khí quan trọng của Iran bao gồm mỏ khí South Pars, nhà máy lọc dầu Asaluyeh, cảng Kangan và khí dầu gần Tehran với các thiệt hại trước mắt như biếm tảm dừng một phần sản xuất khí tại mỏ khí South Pars hay kho chứa nhiên liệu Shahrān gần Tehran bị bốc cháy dấy lên lo ngại đối với sự gián đoạn nguồn cung dầu toàn cầu khi Iran là nguồn cung dầu khí lớn với lượng xuất khẩu gần 1.5 triệu thùng dầu/ngày.

Xuất khẩu dầu của Iran có thể bị ảnh hưởng trực tiếp bởi các cuộc tấn công của Israel vào cơ sở hạ tầng năng lượng. Trong khi đó, xuất khẩu khí của Israel sang Ai Cập và Jordan đã bị đình chỉ trong bối cảnh xung đột, phản ánh sự gián đoạn thương mại khu vực rộng lớn hơn.

Israel-Iran clash puts oil market, trade routes on edge

Markets are bracing for volatility and potential supply shocks as the latest Israel-Iran conflict threatens uncertain consequences, Iran's oil infrastructure remains so far untouched by Israel's wide-ranging attack on its nuclear program but the risk of disruptions remains due to potential Iranian retaliation and regional escalation.



Không chỉ đơn phương từ phía Iran, xung đột giữa Israel và Iran làm gia tăng lo ngại về gián đoạn xuất khẩu dầu từ khu vực Trung Đông, đặc biệt qua Eo biển Hormuz, nơi thông qua 20%-25% sản lượng dầu và LNG của thế giới.

Iran trong cuộc chiến đã nhiều lần cho biết đang **xem xét đóng cửa eo biển Hormuz**. Tuy nhiên, khả năng Iran đóng cửa eo biển Hormuz được đánh giá là không cao do đây cũng là tuyến đường trọng yếu vận chuyển dầu của Iran. Nếu đóng cửa eo biển thì Hormuz và các đồng minh là những bên bị thiệt hại nhiều hơn.

Trong khi đó, các hoạt động an toàn hàng hải gần đây ở Biển Đỏ cho thấy các hãng vận tải vẫn đang cảnh giác với khu vực này kể từ khi xung đột nổ ra vào tháng 10/2023, trong đó các chuyến đi đã chuyển hướng tàu chở hàng kể từ các cuộc tấn công của Houthis. Thời gian vận chuyển dài hơn dẫn tới việc Kênh đào Suez đã đưa ra mức giảm giá 15% phí vận chuyển container để thu hút các hãng vận tải biển quay trở lại các tuyến đường trước đây. Lưu lượng giao thông qua Kênh đào Suez đã giảm 60% so với mức trước cuộc tấn công của Houthis. Do vậy, ngành hàng hải đã tránh xa khu vực Trung Đông ngay cả khi có hy vọng về một



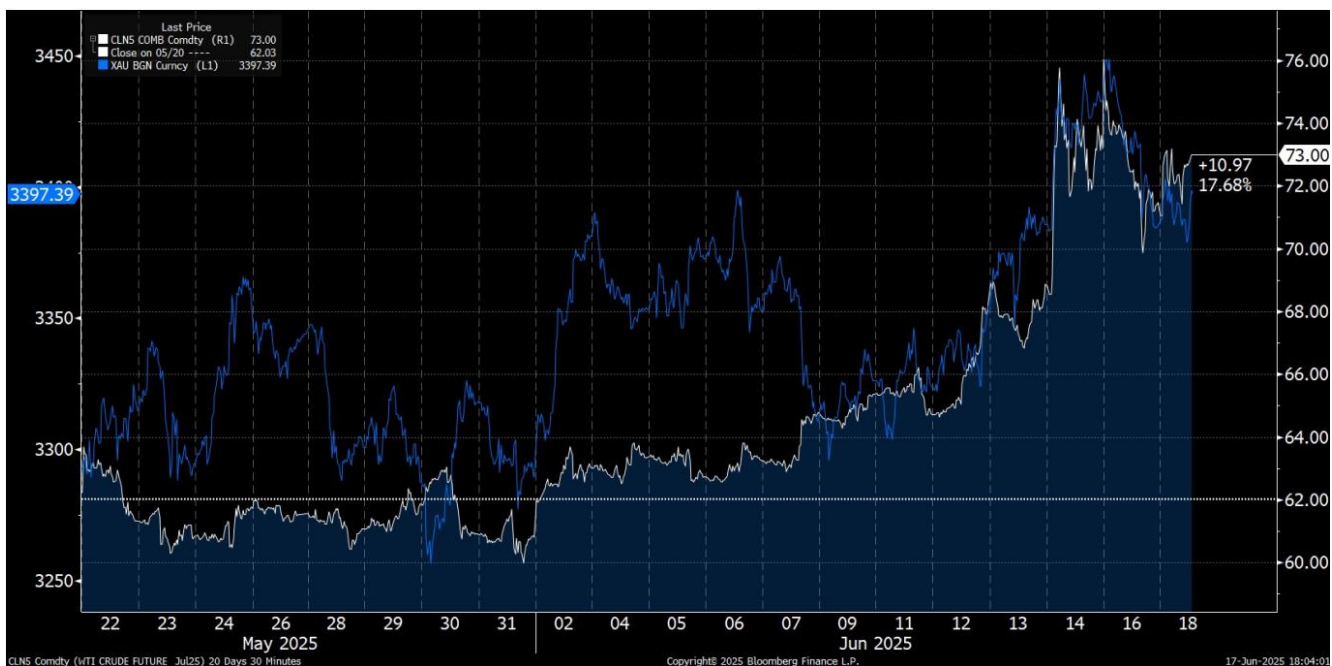
thỏa thuận ngừng bắn và Houthi tuyên bố rằng họ không tấn công tàu thuyền, nhưng các cuộc không kích của Israel đã dập tắt hy vọng về sự trở lại bình thường của hoạt động vận chuyển trên Biển Đỏ.

Việc kéo dài xung đột sẽ làm tăng giá dầu, trong trường hợp nghiêm trọng có thể đạt tới 120-130 USD/thùng theo dự báo của JPMorgan, khiến lạm phát và chi phí tại nhiều quốc gia gia tăng nghiêm trọng. Giá dầu cũng đã đạt mức cao này trong giai đoạn ban đầu của chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga tại Ukraine, khiến NHTW nhiều nước phải cấp tốc nâng lãi suất nhằm **kiềm chế lạm phát**.

Phản ứng của thị trường toàn cầu

Giá dầu tăng shock, dòng tiền chảy vào các tài sản trú ẩn như vàng và USD, tâm lý risk-off dâng cao

Diễn biến giá dầu và giá vàng



Nguồn: Bloomberg

Hoạt động đầu cơ không chỉ giới hạn ở dầu mỏ. Tâm lý “chạy trốn rủi ro” đã đẩy giá vàng tăng 1.4% lên 3,431 USD/oz và chỉ số USD tăng 0.5% ngay trong phiên, phản ánh sự bất ổn rộng lớn hơn trên thị trường. Chỉ số biến động CBOE của Phố Wall tăng 19% vào ngày 13 tháng 6, cho thấy sự lo lắng của các nhà đầu tư và định vị đầu cơ gia tăng. Mặc dù giá dầu giảm nhẹ vào cuối ngày 14 tháng 6 (Brent ở mức 74.23 USD/thùng, WTI ở mức 72.98 USD/thùng) khi thị trường chờ phản ứng của Iran, các nhà đầu cơ vẫn duy trì trạng thái thận trọng, với một số nhà đầu tư ngắn hạn đứng ngoài lề do bất ổn.

Mặc dù hoạt động đầu cơ đẩy giá dầu tăng mạnh, một số yếu tố có thể kìm chế đà tăng giá dầu trong dài hạn.

- Thứ nhất, OPEC+ có khả năng dự phòng khoảng 4 triệu thùng/ngày, đủ để bù đắp gián đoạn ngắn hạn, mặc dù các nhà đầu cơ nghi ngờ khả năng tăng sản lượng nhanh chóng.
- Thứ hai, Iran phụ thuộc vào xuất khẩu dầu qua Eo biển Hormuz để tạo doanh thu, khiến việc đóng cửa hoàn toàn eo biển này trở nên ít khả thi, làm dịu các kịch bản đầu cơ cực đoan.
- Thứ ba, nhu cầu yếu từ Trung Quốc và sản lượng tăng từ các nước ngoài OPEC+ (như Mỹ và Canada) có thể kìm chế đà tăng giá.



- Cuối cùng, sự phụ thuộc giảm dần của Mỹ vào dầu Trung Đông và chính sách ưu tiên giá năng lượng thấp của chính quyền Trump có thể hạn chế các vị thế đầu cơ dài hạn.

Tác động khu vực và toàn cầu

Ở châu Á, các thị trường chứng khoán như Nikkei 225 (giảm 1.2%) và Hang Seng (giảm 0.4%) chịu áp lực bán tháo phiên 13/6, phản ánh lo ngại về chuỗi cung ứng năng lượng. Tại châu Âu, giá khí tự nhiên tăng mạnh do lo ngại gián đoạn nguồn cung LNG từ Qatar, đặc biệt khi châu Âu đang giảm phụ thuộc vào khí đốt Nga.

TÁC ĐỘNG TỚI VIỆT NAM

Đối với Việt Nam, tuy không liên quan trực tiếp tới cuộc chiến, tác động tiêu cực của việc gia tăng giá dầu, cũng như rủi ro toàn cầu bị cuốn vào một vòng xoáy xung đột quân sự mới (gần đây đã có các căng thẳng giữa Thái Lan – Campuchia và trước đó là Ấn Độ - Pakistan) có thể tác động xấu tới các chuỗi sản xuất, thương mại toàn cầu cũng như làm giảm nhu cầu đầu tư tới các thị trường mới nổi của nhà đầu tư thế giới. Ở chiều ngược lại, có thể Hoa Kỳ sẽ cân nhắc các mức thuế quan ưu ái hơn với các nước khi áp lực lạm phát do giá dầu tăng gây áp lực lên mức sống của người tiêu dùng nước này.

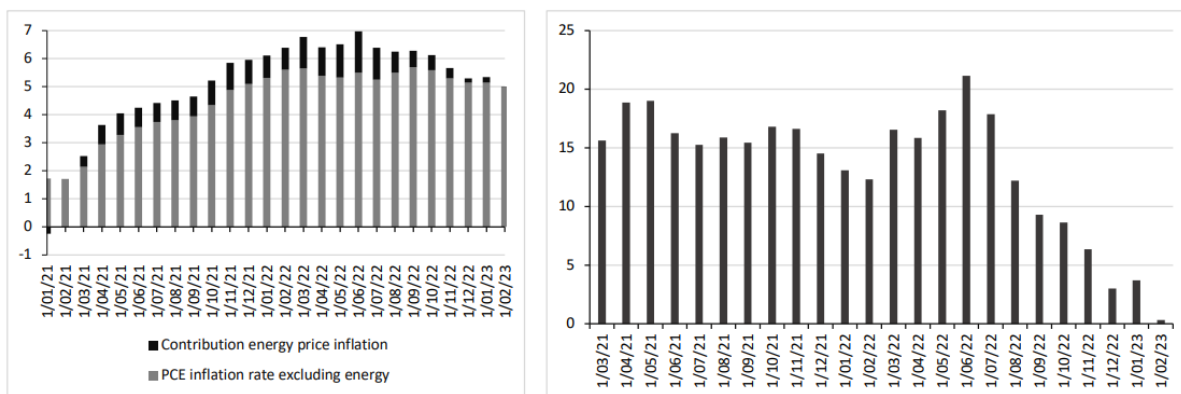
Giá dầu tăng ảnh hưởng trái chiều đến một số lĩnh vực

Ngành	Tác động	Tác động
Logistics, hàng không, vận tải biển	Mix	- Chi phí nguyên liệu chiếm 40%-50% chi phí vận tải đường bộ, 30%-40% tổng chi phí chuyển bay của các hãng hàng không, chiếm 45%-50% chi phí vận tải đường thủy. - Chi phí vận tải tăng ảnh hưởng đến chi phí doanh nghiệp. - Mặt khác, tình hình căng thẳng đẩy giá cước vận tải biển tăng có lợi cho các doanh nghiệp vận tải như HAH, PVT.
Sản xuất	Tiêu cực	Chi phí sản xuất tăng
Phân bón	Mix	Sản phẩm gốc dầu là nguyên liệu đầu vào cho ngành phân bón. Cụ thể, giá khí chiếm 70% chi phí sản xuất urea. Các doanh nghiệp có tỷ trọng urea cao như DPM, DCM sẽ chịu ảnh hưởng lớn nhất. Mặc dù vậy, nguồn cung phân bón từ khu vực Trung Đông bị gián đoạn do xung đột sẽ đẩy giá phân bón đầu ra cao. Trong khi đó, các doanh nghiệp chủ động kiểm soát được nguồn cung khí đầu vào với chi phí hợp lý sẽ hưởng lợi giúp cải thiện biên lợi nhuận đầu ra.
Năng lượng	Mix	- Doanh nghiệp dầu khí có thể hưởng lợi từ giá cao hơn - Mặt khác, doanh nghiệp điện khí lại chịu tổn thương với mức giá đầu vào tăng (khí chiếm 70-80% chi phí nhiên liệu)

Quyết định Lãi suất của Fed

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đưa ra quyết định lãi suất dựa trên các yếu tố như lạm phát và tăng trưởng kinh tế. Giá dầu tăng do xung đột Israel-Iran có thể làm tăng lạm phát, có khả năng khiến Fed tăng lãi suất để kiềm chế áp lực giá cả. Theo chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Jerome Powell, dựa trên nguyên tắc quy đổi của Fed (rule of thumb), cứ mỗi 10 đô la tăng giá dầu sẽ làm tăng 0.2 điểm phần trăm vào tỷ lệ lạm phát (Dunsmuir 2022).

The contribution of energy price inflation to the PCE inflation rate, January 2020-February 2023



Nguồn: NET

Ngoài ra, nếu xung đột làm chậm tăng trưởng toàn cầu, Fed có thể do dự trong việc tăng lãi suất để tránh gây thêm áp lực cho nền kinh tế. Sự cân bằng này tạo ra sự bất ổn trên thị trường tài chính.

Đối với Việt Nam, lãi suất Mỹ cao hơn/hoặc giữ nguyên càng làm rộng thêm mức chênh lệch lãi suất giữa 2 quốc gia và gia tăng thêm áp lực lên VND và cũng như tăng chi phí trả nợ bằng đô la.

Trong lịch sử, các quốc gia nhập khẩu dầu như Việt Nam đã chứng kiến đồng tiền mất giá trong thời kỳ giá dầu cao. Đối với các doanh nghiệp Việt Nam, đồng VND yếu hơn có thể làm tăng chi phí hàng hóa nhập khẩu và khả năng trả nợ.

Một số doanh nghiệp có nợ nước ngoài lớn (bao gồm trái phiếu) như VIC, PGV, NVL, HPG, VHM...

LỜI KẾT

Diễn biến của chiến tranh là một điều bất định. Tác giả Nassim Taleb trong cuốn sách nổi tiếng “Thiên Nga đen” của mình đã mô tả những người tị nạn Palestine đến Lebanon đã nghĩ đây chỉ là một cuộc xung đột vài ba tháng, tuy nhiên sau gần 60 năm họ vẫn ở lại Lebanon. Cuộc chiến Israel và Iran cũng có thể sẽ là một cuộc xung đột dai dẳng, với thiệt hại lớn cho người dân cả hai nước.

Tuy nhiên, chúng ta vẫn có quyền hi vọng là người dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới sẽ lên tiếng và các cường quốc, nhận ra thiệt hại vô nghĩa của chiến tranh sẽ chấm dứt hỗ trợ các bên tham chiến và ép họ ngồi vào bàn đàm phán trong tương lai gần.



XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN – Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN – Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhnik@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073 - ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696